

QUYẾT ĐỊNH

**ÁP DỤNG BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH
ĐƯA VÀO CƠ SỞ CAI NGHIỆN BẮT BUỘC
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HÀ NỘI**

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Hoàng Đình Trung**

Thư ký phiên họp: Ông **Phạm Quang Huy** – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội ghi biên bản phiên họp.

Thành phần tham gia phiên họp gồm có:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội: Bà Dương Thị Kim Oanh – Kiểm sát viên tham gia phiên họp.

Đại diện cơ quan đề nghị: Ông **Nguyễn Hồng Q** – Phó Trưởng **Công an phường T**, thành phố Hà Nội.

Ngày 11 tháng 6 năm 2026, tại Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 171/2026/QĐ-TA ngày 04 tháng 6 năm 2026 đối với người bị đề nghị:

Lò Văn T, sinh năm 1996; Nơi thường trú: **Bản P, xã C, tỉnh Sơn La**; Nơi ở hiện nay: lang thang, không nơi ở cố định. Con ông: **Lò Văn H**, sinh năm 1960; Con bà: **Lò Thị T1**, sinh năm 1964. Tiền án, Tiền sự: Không.

Hiện đang được quản lý tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 – **Công an thành phố H**.

(Có đơn xin vắng mặt tại phiên họp)

NHẬN THẤY

Đối tượng **Lò Văn T** bị **Công an phường T**, thành phố Hà Nội đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 17/5/2026, tổ công tác **Công an phường T**, thành phố Hà Nội tiến hành tuần tra kiểm soát trên địa bàn phường. Quá trình tuần tra phát hiện 01 đối tượng nam giới có biểu hiện nghi vấn tại **ngõ E Đ, phường T, thành phố Hà Nội**. **Công an phường T** đã tiến hành kiểm tra hành chính đối tượng không xuất trình được giấy tờ tùy thân, tự khai có sử dụng ma túy, tổ công tác đã đưa đối tượng về trụ sở **Công an phường T** để làm rõ.

Tại **Công an phường T**, kết quả xét nghiệm ngày 17/5/2026 là dương tính với chất ma túy heroine. **Lò Văn T** tự khai nhận bản thân là người nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng heroine, hình thức sử dụng hít, tần suất sử dụng 01 lần/ngày. Lần đầu sử dụng ma túy từ khoảng năm 2018 đến nay, lần cuối sử dụng ma túy Heroine là ngày 16/5/2026. **Công an phường T** đã yêu cầu đối tượng **Lò Văn T** phải thực hiện biện pháp cai nghiện tự nguyện tại trung tâm. Tuy nhiên, **Lò Văn T**

đã từ chối không chấp hành với lý do là người lang thang, không nơi ở cố định, không có công việc cụ thể nên không có nguồn kinh tế để thực hiện việc cai nghiện tự nguyện.

Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 19/5/2026 của cơ sở cai nghiện ma túy số 2 đã kết luận **Lò Văn T** nghiện ma túy loại heroine.

Ngày 19/5/2026, **Công an phường T**, thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 25/QĐ-CAP giao **Lò Văn T** cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 (**S - Hà Nội**) quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại Đề nghị số: 25/ĐN-CNBB của **Công an phường T**, thành phố Hà Nội đã đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội xem xét ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lò Văn T**.

Tại phiên họp:

Đối tượng **Lò Văn T** có đơn xin vắng mặt và giữ nguyên lời trình bày tại Cơ quan điều tra và cam kết chấp hành mọi quy định của Tòa án.

Đại diện **Công an phường T**, thành phố Hà Nội giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng **Lò Văn T** với thời gian đề nghị cai nghiện bắt buộc tại trung tâm từ 18 tháng đến 24 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội phát biểu quan điểm: Việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lò Văn T** là đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền. Tại phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Cơ quan đề nghị có mặt theo đúng yêu cầu của Tòa án và chấp hành đúng quy định của pháp luật. Người bị đề nghị có đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Sau khi xem xét, đánh giá khách quan, toàn diện những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của người bị đề nghị, cơ quan đề nghị, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội.

XÉT THẤY

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 17/5/2026, tổ công tác **Công an phường T**, thành phố Hà Nội tiến hành tuần tra kiểm soát trên địa bàn phường. Quá trình tuần tra phát hiện 01 đối tượng nam giới có biểu hiện nghi vấn tại **ngõ E Đ, phường T, thành phố Hà Nội**. **Công an phường T** đã tiến hành kiểm tra hành chính đối tượng không xuất trình được giấy tờ tùy thân, tự khai có sử dụng ma túy, tổ công tác đã đưa đối tượng về trụ sở **Công an phường T** để làm rõ.

Tại **Công an phường T**, kết quả xét nghiệm ngày 17/5/2026 là dương tính với chất ma túy heroine. Đối tượng **Lò Văn T** tự khai nhận bản thân là người nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng heroine, hình thức sử dụng hít, tần suất sử dụng 01 lần/ngày. Lần đầu sử dụng ma túy từ khoảng năm 2018, lần cuối sử dụng ma túy Heroine là ngày 16/5/2026. **Công an phường T** đã yêu cầu đối tượng **Lò Văn T** phải thực hiện biện pháp cai nghiện tự nguyện tại trung tâm. Tuy nhiên, **Lò Văn T** đã từ chối không chấp hành với lý do là người lang thang, không nơi ở cố

định, không có công việc cụ thể nên không có nguồn kinh tế để thực hiện việc cai nghiện tự nguyện.

Tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 19/5/2026 của cơ sở cai nghiện ma túy số 2 đã kết luận **Lò Văn T** nghiện ma túy loại heroine.

Ngày 19/5/2026, **Công an phường T**, thành phố Hà Nội đã ban hành Quyết định số 25/QĐ-CAP giao **Lò Văn T** cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 (**S - Hà Nội**) quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại Đề nghị số: 25/ĐN-CNBB của **Công an phường T**, thành phố Hà Nội đã đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội xem xét ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lò Văn T**.

Tại phiên họp, **Lò Văn T** có đơn xin giải quyết vắng mặt tại phiên họp, căn cứ Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, phiên họp vẫn được tiến hành theo trình tự, thủ tục. Như vậy hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lò Văn T** đã được lập đúng trình tự, thủ tục, thời hạn, thời hiệu, thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Lò Văn T có sức khỏe, có đủ năng lực hành vi nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Lò Văn T** không chỉ ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân, hạn chế khả năng lao động, giảm sút về kinh tế gia đình, mà hành vi đó còn gây ảnh hưởng đến trật tự trong lĩnh vực quản lý hành chính. **Lò Văn T** chưa có tiền án, không có việc làm ổn định, đã sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không đủ khả năng để tự mình cai nghiện tại gia đình và cộng đồng nên cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm động viên, giúp đỡ **Lò Văn T** học tập, cai nghiện đối với chất ma túy.

Tại phiên họp, đại diện **Công an phường T**, thành phố Hà Nội và đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội đề nghị áp dụng biện pháp đưa **Lò Văn T** vào cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm là phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, cần thiết phải đưa **Lò Văn T** vào Trung tâm cai nghiện bắt buộc để cai nghiện và tạo điều kiện cho **Lò Văn T** có cơ hội học tập, lao động trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Quá trình lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, **Lò Văn T** tự nguyện khai báo, tỏ thái độ thành khẩn nhận mình vi phạm, đây là tình tiết giảm nhẹ đối với **Lò Văn T**.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều 6; 9; 95; 96; 103; 104; 105; 107; 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Khoản 4, 49, 56, 58, 59 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020;

Điều 3; 23; 24; 30; 31, 32, 33 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của UBTVQH; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Lò Văn T**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (Mười tám)** tháng, thời hạn tính từ ngày 17 tháng 05 năm 2026.

3. Đối tượng **Lò Văn T** vắng mặt được quyền khiếu nại quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội, trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định.

Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố Quyết định, **Công an phường T**, thành phố Hà Nội có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội được quyền kháng nghị Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 (**S - Hà Nội**) và đối tượng **Lò Văn T** có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhân:

- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 –

Hà Nội;

- Công an phường Tây Hồ, thành phố

Hà Nội;

- Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 Hà

Nội;

- Người bị đề nghị;

- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hoàng Đình Trung